

Số: 46 /NQ-HĐND

Hà Giang, ngày 03 tháng 12 năm 2021

NGHỊ QUYẾT
Về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2022

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HÀ GIANG
KHÓA XVIII - KỲ HỌP THỨ TƯ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị quyết số 39/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh về thông qua Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm giai đoạn 2021 - 2025, tỉnh Hà Giang;

Trên cơ sở xem xét các Báo cáo của Ủy ban nhân dân tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh, Cục Thi hành án dân sự tỉnh; Báo cáo thẩm tra của các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh; Ý kiến tham gia của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Hà Giang, các cơ quan hữu quan và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Mục tiêu tổng quát:

Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch bệnh COVID-19, bảo vệ sức khỏe của nhân dân, tận dụng tốt cơ hội để thúc đẩy phục hồi và phát triển KTXH với các giải pháp hỗ trợ và tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp và người dân. Tiếp tục thực hiện quan điểm, định hướng về phát triển KTXH của Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII, các Nghị quyết chuyên đề giai đoạn 2021-2025 của Tỉnh ủy. Nâng cao chất lượng tăng trưởng, đảm bảo phát triển bền vững; phấn đấu tốc độ tăng trưởng tổng sản phẩm trên địa bàn đạt 7,5%. Nâng cao giá trị sản xuất, xây dựng các chuỗi giá trị bền vững gắn với tìm kiếm thị trường tiêu thụ ổn định cho các sản phẩm nông nghiệp đặc trưng của tỉnh. Phục hồi và phát triển ngành du lịch. Phát triển mạnh công nghiệp chế biến các sản phẩm nông nghiệp. Huy động và sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực xây dựng kết cấu hạ tầng theo mục tiêu đột phá. Cải thiện môi trường kinh doanh nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh. Chú trọng phát triển văn hóa, đảm bảo an sinh xã hội. Nâng cao chất lượng giáo dục - đào tạo, phát triển nguồn nhân lực gắn với giải quyết việc làm. Quản lý chặt chẽ, hiệu quả đất đai, tài nguyên, bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu. Đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao chất lượng công vụ, năng lực của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; thực hiện đồng bộ, hiệu quả chuyển đổi số, phát triển kinh tế số. Chủ động hội nhập và hợp tác phát triển; bảo đảm quốc phòng - an ninh, giữ vững ổn định trật tự an toàn xã hội, đường biên, mốc giới.

Điều 2. Các chỉ tiêu chủ yếu

a) Chỉ tiêu kinh tế

- (1) Tốc độ tăng tổng sản phẩm (GRDP giá so sánh) 7,5%.
- (2) Tổng sản phẩm (GRDP) bình quân đầu người 33 triệu đồng.
- (3) Tổng vốn đầu tư toàn xã hội 13.500 tỷ đồng.
- (4) Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn đạt 2.800 tỷ đồng.
- (5) Thu hút khách du lịch đạt 1,5 triệu lượt người.
- (6) Giá trị sản phẩm trồng trọt thu hoạch bình quân/ha đất canh tác đạt 55 triệu đồng.
- (7) Tỷ trọng chăn nuôi trong ngành nông nghiệp đạt 32%.
- (8) Chỉ số sản xuất công nghiệp tăng 10,5%.
- (9) Tổng giá trị hàng hóa xuất - nhập khẩu qua cửa khẩu đạt 230 triệu USD.
- (10) Tổng mức bán lẻ hàng hóa và dịch vụ tăng 11,0%.
- (11) Tăng trưởng tín dụng đạt 8,0%
- (12) Tỷ lệ đô thị hóa đạt 20,13%.

b) Chỉ tiêu xã hội

- (13) Số tiêu chí nông thôn mới tăng trong năm 34 tiêu chí.
- (14) Tỷ lệ thôn biên giới có điện đạt tiêu chí nông thôn mới đạt 85%.
- (15) Tỷ lệ thôn biên giới có đường đạt tiêu chí nông thôn mới đạt 44%.
- (16) Tỷ lệ hộ nghèo giảm 3,0%.
- (17) Tỷ lệ lao động qua đào tạo 56,2%.
- (18) Tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia 50,2%.
- (19) Tỷ lệ duy trì sỹ số học sinh hàng ngày đạt 98%.
- (20) Duy trì bình quân 10,5 bác sĩ/1 vạn dân.
- (21) Bình quân có 43 giường bệnh/1 vạn dân.
- (22) Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên 1,36%.
- (23) Tỷ lệ trẻ em dưới 05 tuổi suy dinh dưỡng theo cân nặng giảm còn 17,46%.
- (24) Tỷ lệ trẻ em dưới 01 tuổi được tiêm đủ các loại vắc xin đạt 95%.
- (25) Tỷ lệ thôn, tổ dân phố được công nhận làng văn hóa đạt 63,7%.
- (26) Tỷ lệ gia đình được công nhận gia đình đạt văn hóa 72%.
- (27) Tỷ lệ xã, phường, thị trấn, cơ quan đạt tiêu chuẩn an toàn về an ninh trật tự đạt trên 95%.

c) Chỉ tiêu môi trường

- (28) Tỷ lệ che phủ rừng 58,5%.
- (29) Tỷ lệ dân cư đô thị được sử dụng nước sạch đạt 95%.
- (30) Tỷ lệ dân cư nông thôn được sử dụng nước hợp vệ sinh đạt 90,7%.

(31) Tỷ lệ thu gom chất thải rắn sinh hoạt đô thị đạt 95%.

(32) Tỷ lệ xử lý chất thải rắn sinh hoạt đô thị đạt 82%.

(Chi tiết theo phụ lục ban hành kèm theo Nghị quyết này)

Điều 3. Nhiệm vụ và giải pháp trọng tâm

Hội đồng nhân dân tỉnh cơ bản tán thành các nhiệm vụ, giải pháp do Ủy ban nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh trình, đồng thời đề nghị UBND tỉnh và các cơ quan liên quan thực hiện tốt các nhiệm vụ và giải pháp trọng tâm sau:

1. Thực hiện linh hoạt, hiệu quả các biện pháp phòng chống dịch Covid-19, tạo nền tảng để phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội: Tập trung ưu tiên cho phòng, chống dịch Covid-19, nỗ lực cao nhất để kiểm soát, không để dịch lây lan diện rộng. Tiếp tục nghiên cứu tổng kết, bổ sung, hoàn thiện các kịch bản, phương án phòng, chống dịch phù hợp với tình hình mới theo phương châm "thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả với dịch Covid-19". Thực hiện hiệu quả các biện pháp phòng, chống dịch (5K, vắc-xin, thuốc điều trị, công nghệ, các biện pháp khác). Đẩy nhanh tiến độ tiêm phòng vắc xin, đặc biệt quan tâm đến các đối tượng là trẻ em và người lao động trong các lĩnh vực kinh tế. Tiếp tục phát huy vai trò của mạng lưới y tế cơ sở, các tổ hỗ trợ điều trị Covid-19, tổ Covid-19 cộng đồng trong phòng, chống dịch bệnh.

2. Tập trung phát triển mạnh các lĩnh vực công nghiệp, nông - lâm nghiệp dựa trên thế mạnh sẵn có; phục hồi và phát triển các hoạt động thương mại, dịch vụ

Về phát triển nông, lâm nghiệp: Phát triển các sản phẩm nông nghiệp đặc trưng hàng hóa chất lượng cao theo chuỗi giá trị gắn với phát triển du lịch và tiêu thụ dựa trên nền tảng số. Thực hiện thâm canh, đưa giống mới có năng suất cao, chất lượng tốt vào sản xuất; mở rộng diện tích các cây trồng có giá trị kinh tế cao, tập trung vào sản xuất sạch, an toàn; chuyển đổi cơ cấu cây trồng, phát triển sản xuất cây vụ Đông. Tiếp tục phát triển chăn nuôi bằng giống bản địa, nâng cao sản lượng gắn với chế biến để tạo ra các sản phẩm phục vụ khách du lịch. Kiểm soát tốt dịch bệnh trên đàn gia súc, gia cầm. Quản lý và khai thác hiệu quả các chỉ dẫn địa lý sản phẩm nông nghiệp; thu hút các doanh nghiệp chế biến và cung ứng sản phẩm để hoàn thiện các chuỗi giá trị đối với các sản phẩm chủ lực của tỉnh. Trên cơ sở cân đối nguồn lực của tỉnh xem xét ban hành cơ chế, chính sách thực hiện mục tiêu phát triển 5 cây, 3 con theo Nghị quyết số 17-NQ/TU ngày 10/10/2021 của BCH Đảng bộ tỉnh về phát triển nông nghiệp đặc trưng hàng hóa chất lượng cao theo chuỗi giá trị trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025.

Tiếp tục triển khai hiệu quả và nhân rộng các mô hình điển hình trong thực hiện Đề án cải tạo vườn tạp, Đề án phát triển bền vững cây cam sành. Tiếp tục thực hiện Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP), đẩy mạnh xúc tiến thương mại, đưa các sản phẩm đạt sao vào tiêu thụ trong các siêu thị, trên các sàn thương mại điện tử.

Triển khai quyết liệt Nghị quyết của Tỉnh ủy về phát triển lâm nghiệp bền vững giai đoạn 2021-2025; thực hiện các phương án, dự án về bảo vệ và phát triển rừng, trọng tâm là công tác khoanh nuôi, tái sinh rừng tự nhiên và chăm sóc rừng.

Về công nghiệp: Tập trung phát triển ngành công nghiệp chế biến nông, lâm sản gắn với xây dựng vùng nguyên liệu; phát triển công nghiệp sản xuất vật liệu xây

dựng gắn với bảo vệ môi trường, cảnh quan; giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc; ưu tiên phát triển công nghệ chế biến tinh; thúc đẩy phát triển các cụm, cơ sở công nghiệp chế biến, làng nghề. Quản lý, vận hành tốt các nhà máy thủy điện; duy trì hoạt động các nhà máy chế biến khoáng sản hiện có nhằm duy trì sản lượng, tăng nguồn thu cho ngân sách. Đôn đốc các nhà máy thủy điện đang đầu tư xây dựng đẩy nhanh tiến độ, đi vào hoạt động. Khuyến khích phát triển công nghiệp hỗ trợ, công nghiệp năng lượng sạch và tái tạo.

Về thương mại, dịch vụ, du lịch: Triển khai các nhiệm vụ, giải pháp phát triển hạ tầng thương mại trên địa bàn tỉnh đến năm 2025; thực hiện chuyển đổi mô hình kinh doanh, khai thác và quản lý chợ. Hỗ trợ các doanh nghiệp, hợp tác xã xây dựng website, nâng cao trình độ để tham gia xúc tiến, quảng bá, trao đổi, mua, bán trên Sàn giao dịch thương mại điện tử của tỉnh và các trang thương mại điện tử theo thỏa thuận hợp tác với tập đoàn FPT. Triển khai kế hoạch phát triển kinh tế biên mậu, gắn với đảm bảo quốc phòng an ninh đến năm 2025. Tập trung phát triển các loại dịch vụ hỗ trợ, dịch vụ vận tải... Tăng cường kêu gọi, thu hút các dự án đầu tư phát triển logistic, phát triển thương mại vào Khu kinh tế cửa khẩu. Tích cực phục hồi hoạt động du lịch thông qua các chương trình kích cầu du lịch, xúc tiến, quảng bá du lịch. Nâng cao trách nhiệm quản lý, kiểm tra, giám sát các hoạt động du lịch, ứng dụng công nghệ số vào quản lý du lịch.

3. Huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực

Đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công, phấn đấu đạt tỷ lệ giải ngân 100%. Thực hiện nghiêm quy định của pháp luật về đầu tư công, các nguyên tắc, tiêu chí, thứ tự ưu tiên bố trí vốn đầu tư nguồn NSNN; nâng cao chất lượng công tác xây dựng kế hoạch, đảm bảo phù hợp với năng lực và khả năng thực hiện của dự án. Đẩy nhanh tiến độ xây dựng các dự án hạ tầng chiến lược để thúc đẩy phát triển KTXH. Nâng cao trách nhiệm người đứng đầu trong việc thực hiện công tác chuẩn bị đầu tư, bồi thường, giải phóng mặt bằng. Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác giám sát, đánh giá đầu tư. Đôn đốc, đẩy nhanh tiến độ thi công các dự án thu hút đầu tư trọng điểm. Tập trung tháo gỡ khó khăn cho các doanh nghiệp, HTX, hộ kinh doanh nhằm khơi thông nguồn vốn đầu tư từ khu vực tư nhân thúc đẩy phát triển kinh tế bền vững. Cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư, đồng thời đẩy mạnh các hoạt động thu hút đầu tư và sử dụng có hiệu quả nguồn lực thu hút đầu tư theo Nghị quyết của Tỉnh ủy về thu hút đầu tư giai đoạn 2021-2025.

4. Quản lý và triển khai hiệu quả các Quy hoạch; đẩy mạnh xây dựng, phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng chiến lược có sức lan tỏa, nhất là về giao thông, năng lượng, hạ tầng số

Hoàn thành, trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt và tổ chức triển khai hiệu quả Quy hoạch tỉnh giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến 2050. Xây dựng cơ chế chính sách, các chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội trọng điểm để triển khai thực hiện quy hoạch; bám sát vào nội dung, định hướng của Quy hoạch tỉnh làm cơ sở triển khai thực hiện các nhiệm vụ phát triển KTXH. Đồng thời đẩy mạnh triển khai các dự án đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng theo đúng các quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng được phê duyệt.

Nâng cao chất lượng công tác quản lý đầu tư xây dựng, đảm bảo phát huy hiệu quả vốn đầu tư. Tiếp tục phối hợp với Bộ ngành Trung ương để triển khai đầu tư

xây dựng tuyến đường Cao tốc nối Hà Giang với đường cao tốc Tuyên Quang – Phú Thọ, cao tốc Nội Bài – Lào Cai; đẩy nhanh tiến độ thi công các công trình nâng cấp, sửa chữa các tuyến đường tỉnh, đường liên vùng; nâng cấp các tuyến đường huyện, xã đảm bảo lưu thông thông suốt. Quan tâm đầu tư hạ tầng giao thông, hạ tầng điện tại các xã biên giới theo chuẩn nông thôn mới. Thực hiện tốt các nhiệm vụ quản lý nhà nước về năng lượng; phối hợp, đôn đốc đẩy nhanh tiến độ đầu tư xây dựng các dự án thủy điện, dự án TBA 220kV Bắc Quang và đường dây 220kV đấu nối TBA 220kV Bắc Quang. Tiếp tục đầu tư hoàn thiện kết cấu hạ tầng Khu Kinh tế cửa khẩu Thanh Thủy, Khu công nghiệp Bình Vàng và các cụm công nghiệp đã phê duyệt.

Triển khai hiệu quả Kế hoạch về việc phát triển hạ tầng viễn thông phục vụ chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025. Đẩy nhanh tiến độ xây dựng các công trình viễn thông đảm bảo nâng cao tỷ lệ phủ sóng di động 3G, 4G và băng rộng internet. Xây dựng mô hình quản lý dữ liệu tập trung và cập nhật kiến trúc chính quyền điện tử theo hướng quản lý và tích hợp dữ liệu của tỉnh. Triển khai hoàn thiện nền tảng chia sẻ tích hợp dữ liệu, kho dữ liệu dùng chung của tỉnh và duy trì, vận hành có hiệu quả Trung tâm giám sát an toàn thông tin.

5. Tập trung triển khai hiệu quả 03 Chương trình mục tiêu Quốc gia

Tập trung xây dựng nông thôn mới bền vững, hiệu quả. Đổi mới hình thức tuyên truyền, vận động người dân phát huy vai trò chủ thể, tích cực tham gia xây dựng nông thôn mới. Triển khai thực hiện Đề án về cải tạo vườn tạp, phát triển kinh tế vườn hộ để nâng cao thu nhập khu vực nông thôn một cách bền vững. Tiếp tục hoàn thiện cơ sở hạ tầng nông thôn, đặc biệt là hạ tầng giao thông nông thôn, đảm bảo hiệu quả theo hình thức nhà nước và nhân dân cùng làm.

Triển khai tốt Chương trình MTQG giảm nghèo và an sinh xã hội giai đoạn 2021-2025. Đẩy mạnh hoạt động hỗ trợ cho hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo, ưu tiên hộ nghèo vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Tăng cường hiệu quả công tác truyền thông để huy động tối đa nguồn lực cho giảm nghèo, khơi dậy ý chí vươn lên chủ động thoát nghèo của người nghèo.

Tập trung thực hiện Chương trình MTQG phát triển KTXH vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030; nâng cao chất lượng cơ sở hạ tầng thiết yếu phục vụ sản xuất và dân sinh. Thực hiện bình đẳng giới và giải quyết những vấn đề cấp thiết đối với phụ nữ và trẻ em vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi. Bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa truyền thống vùng đồng bào dân tộc thiểu số để phát triển du lịch.

6. Đẩy mạnh công tác hỗ trợ doanh nghiệp, cải thiện môi trường kinh doanh; thúc đẩy khởi nghiệp, khuyến khích phát triển các thành phần kinh tế

Tăng cường công tác truyền thông, phổ biến giáo dục pháp luật về kinh tế, nâng cao năng lực trợ giúp pháp lý cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh. Tiếp tục cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư kinh doanh, triển khai thực hiện các giải pháp nhằm nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI); Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI); Chỉ số cải cách hành chính (PAR Index). Tiếp tục triển khai có hiệu quả về đánh giá năng lực điều hành các sở ngành các huyện thành phố thông qua chỉ số (DDCI).

Tăng cường nắm bắt, hỗ trợ giải quyết khó khăn cho doanh nghiệp, HTX, hộ kinh doanh. Vận hành hiệu quả Vườn ươm doanh nghiệp khởi nghiệp, tổ chức các

chương trình, cuộc thi về khởi nghiệp. Chủ động tiếp cận xúc tiến, mời gọi các nhà đầu tư có năng lực, thương hiệu lớn đầu tư vào tỉnh. Tạo điều kiện thuận lợi để các nhà đầu tư lớn triển khai thành công các dự án. Xây dựng chi tiết danh mục các dự án thu hút đầu tư của tỉnh, xác định rõ vị trí đất và phương án giải phóng tạo mặt bằng sạch. Nâng cao chất lượng công tác tư vấn, hỗ trợ các nhà đầu tư tìm hiểu, lập và triển khai dự án.

7. Điều hành ngân sách nhà nước tiết kiệm, hiệu quả; phát triển tín dụng để hỗ trợ cho phát triển kinh tế - xã hội

Tăng cường công tác quản lý thu ngân sách; phát triển nguồn thu mang tính bền vững, chống thất thu và xử lý nợ đọng thuế. Tiếp tục sắp xếp lại tài sản công và có biện pháp xử lý tài sản dôi dư tăng thu ngân sách. Điều hành chi ngân sách địa phương bảo đảm đúng luật, tiết kiệm và hiệu quả; thực hiện cơ cấu lại NSNN theo hướng tăng tỉ trọng chi đầu tư, bố trí hợp lý và đa dạng hóa nguồn lực tài chính cho đầu tư phát triển, nhưng vẫn đảm bảo thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách thuộc nhiệm vụ chi thường xuyên, đặc biệt công tác phòng chống dịch bệnh, thiên tai và các chính sách an sinh xã hội.

Nâng cao chất lượng hoạt động của các tổ chức tín dụng; rà soát, hoàn thiện cơ chế, chính sách nhằm khơi thông nguồn vốn tín dụng, đáp ứng ngày càng tốt hơn nhu cầu phát triển KTXH. Phát huy hiệu quả các nguồn vốn tín dụng chính sách để phát triển nông nghiệp, nông thôn. Tăng cường thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt. Tiếp tục triển khai hiệu quả các chính sách tín dụng hỗ trợ cho các khách hàng bị ảnh hưởng bởi dịch bệnh Covid-19.

8. Thúc đẩy chuyển đổi số toàn diện trên cả 03 trụ cột là Chính phủ số, Kinh tế số và Xã hội số

Triển khai thực hiện tốt Nghị quyết của Tỉnh ủy về chuyển đổi số giai đoạn 2021-2025. Tăng cường tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho nhân dân về chuyển đổi số, đồng thời đẩy mạnh công tác đào tạo, bồi dưỡng kiến thức về chuyển đổi số cho cán bộ, công chức, viên chức. Đưa nội dung ứng dụng chuyển đổi số vào công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19 để đảm bảo thích ứng an toàn, linh hoạt và kiểm soát hiệu quả dịch bệnh. Đẩy mạnh triển khai thương mại điện tử, đưa các sản phẩm nông nghiệp chủ lực của tỉnh lên các sàn giao dịch, đặc biệt quan tâm xây dựng kế hoạch và triển khai ngay từ đầu năm kế hoạch tiêu thụ sản phẩm cam sành trên các sàn thương mại điện tử. Tiếp tục đồng hành cùng doanh nghiệp và Công ty Base Enterprise - Tập đoàn FPT trong quá trình thực hiện chuyển đổi số doanh nghiệp. Tăng cường ứng dụng chuyển đổi số trong phát triển du lịch, thương mại, dịch vụ. Phát huy vai trò của đội ngũ thanh niên, trí thức trẻ trong việc tiên phong chuyển đổi số; đẩy mạnh nghiên cứu, đề xuất các ý tưởng thực hiện chuyển đổi số trong mỗi cơ quan, đơn vị, địa phương, đặc biệt trong thực thi công vụ nhằm nâng cao hiệu quả, tính minh bạch.

9. Phát triển khoa học công nghệ; quản lý hiệu quả tài nguyên thiên nhiên, tăng cường phòng chống thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu và bảo vệ môi trường

Đẩy mạnh thực hiện các nhiệm vụ nghiên cứu phát triển, ứng dụng và đổi mới công nghệ trong doanh nghiệp. Tạo điều kiện để thúc đẩy sự gắn kết, hợp tác giữa các trường đại học, viện nghiên cứu với doanh nghiệp để thúc đẩy ứng dụng các nghiên cứu trong thực tiễn sản xuất, kinh doanh. Tiếp tục xây dựng, phát triển

và bảo vệ thương hiệu các sản phẩm đặc trưng của tỉnh. Nâng cao chất lượng hoạt động của thư viện điện tử khoa học và công nghệ tỉnh Hà Giang.

Tổ chức thực hiện Quy hoạch sử dụng đất cấp huyện thời kỳ 2021-2030 và Kế hoạch sử dụng đất cấp tỉnh giai đoạn 2021-2025. Tăng cường thanh tra, kiểm tra, xử lý nghiêm những vi phạm trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường. Siết chặt công tác quản lý tài nguyên khoáng sản, đá, cát sỏi làm vật liệu xây dựng thông thường. Sử dụng hiệu quả, bền vững tài nguyên nước, đảm bảo an ninh nguồn nước; tăng cường khả năng trữ nước ở các huyện vùng cao, khu vực có nguy cơ xảy ra hạn hán, thiếu nước. Xây dựng, vận hành các hệ thống thông tin chuyên ngành trong lĩnh vực tài nguyên môi trường. Sàng lọc, không chấp thuận các dự án công nghệ lạc hậu, sử dụng nhiều tài nguyên, tiêu hao năng lượng, có nguy cơ ô nhiễm môi trường. Phát hiện kịp thời và xử lý nghiêm các cơ sở gây ô nhiễm môi trường. Theo dõi chặt chẽ diễn biến thiên tai; nâng cao năng lực dự báo, cảnh báo và chủ động các biện pháp phòng ngừa, ứng phó, giảm nhẹ hậu quả thiên tai.

10. Kết hợp hài hòa giữa mục tiêu phát triển kinh tế và các vấn đề xã hội

Tiếp tục thực hiện hiệu quả đổi mới căn bản toàn diện giáo dục và đào tạo. Trong đó, tập trung đẩy mạnh đổi mới phương pháp dạy và học, khuyến khích tinh thần tự học, năng lực tư duy và vận dụng sáng tạo của học sinh. Đổi mới cơ chế quản lý, bồi dưỡng cán bộ quản lý giáo dục các cấp. Tổ chức sắp xếp lại mạng lưới các trường và cơ sở giáo dục theo hướng tinh gọn. Thành lập các trường nội trú THCS-THPT tại các huyện có đủ điều kiện. Huy động tối đa học sinh trong độ tuổi đến trường; duy trì sỹ số học sinh. Nâng cao tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia ở các cấp học. Thành lập phân hiệu Đại học Thái Nguyên tại Hà Giang trên cơ sở Trường Cao đẳng sư phạm. Tiếp tục phát huy hiệu quả Quỹ Khuyến học - Khuyến tài.

Tăng cường mối quan hệ hợp tác, hỗ trợ giữa cơ sở đào tạo với các cơ quan, đơn vị sử dụng lao động. Tăng cường tư vấn hướng nghiệp; đẩy mạnh giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm đối với cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập. Đẩy mạnh xã hội hóa, thu hút các nguồn lực phát triển giáo dục nghề nghiệp. Nâng cao năng lực hoạt động của Trung tâm dịch vụ việc làm để tăng cường khả năng cung cấp thông tin, giúp người lao động tiếp cận với đào tạo nghề gắn với việc làm. Triển khai có hiệu quả các chính sách, chương trình, dự án, giải pháp hỗ trợ tạo việc làm cho nhóm lao động yếu thế. Đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu lao động trong nông nghiệp cùng với chuyển dịch cơ cấu kinh tế. Có giải pháp hiệu quả khuyến khích các lao động đi xuất khẩu lao động và làm việc ở các tỉnh trong nước, phấn đấu giải quyết việc làm cho 17.200 lao động.

Gắn kết chặt chẽ, hài hòa giữa phát triển kinh tế với phát triển văn hóa và thực hiện tiến bộ công bằng xã hội. Thực hiện tốt các chính sách cho người có công, công tác chăm sóc và bảo vệ trẻ em, người cao tuổi, người khuyết tật. Quản lý, bảo vệ và phát huy tốt giá trị di sản văn hóa, di sản địa chất, các điểm du lịch trên địa bàn. Bảo tồn, tôn tạo và phát huy hiệu quả giá trị Công viên địa chất toàn cầu UNESCO Cao nguyên đá Đổng Văn. Thực hiện các nhiệm vụ phục vụ tái đánh giá Công viên địa chất toàn cầu Cao nguyên đá Đổng Văn lần thứ 3. Nâng cao chất lượng phong trào thể dục thể thao quần chúng; nâng cao chất lượng chuyên môn vận động viên thể thao thành tích cao, cải thiện thứ hạng và huy chương tại các giải thể thao cấp khu vực và cấp quốc gia, quốc tế.

Củng cố, kiện toàn, ổn định và hoàn thiện hệ thống mạng lưới y tế các tuyến. Ổn định quy mô và nâng cao chất lượng dân số. Tăng cường năng lực của hệ thống y tế dự phòng, phát hiện sớm, quản lý và khống chế kịp thời các bệnh, dịch nguy hiểm. Tích cực ứng dụng khoa học kỹ thuật hiện đại vào công tác khám, chữa bệnh, đẩy mạnh hình thức khám chữa bệnh từ xa. Nâng cao năng lực giám sát và quản lý an toàn vệ sinh thực phẩm.

11. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước; đẩy mạnh cải cách hành chính, siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính; nâng cao hiệu quả công tác thanh tra, kiểm tra; đẩy mạnh phòng, chống tham nhũng và giải quyết khiếu nại, tố cáo

Tiếp tục sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập theo hướng tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả, tạo chuyển biến rõ nét trong năm 2022. Triển khai Chương trình cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2025; xây dựng Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số đến năm 2025. Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền quản lý nhà nước gắn với tăng cường kiểm tra, giám sát, kiểm soát quyền lực. Tiếp tục tinh giản biên chế, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức đi đôi với xác định vị trí việc làm; có chính sách hiệu quả để thu hút, trọng dụng nhân tài. Đẩy mạnh thanh tra, kiểm tra để kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm sai phạm trong thực thi công vụ; tăng cường thực hiện văn hóa công vụ, siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính, đề cao trách nhiệm người đứng đầu trong các cơ quan hành chính nhà nước các cấp. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin đánh giá cải cách hành chính, đo lường sự hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước các cấp. Đẩy mạnh phòng chống tham nhũng; đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện kết luận, kiến nghị, quyết định xử lý sau thanh tra. Thực hiện nghiêm quy định về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo.

12. Tăng cường tiềm lực quốc phòng, an ninh; giữ vững an ninh biên giới, an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, đảm bảo môi trường hoà bình, ổn định cho phát triển kinh tế - xã hội

Xây dựng lực lượng vũ trang vững mạnh, toàn diện, nâng cao sức mạnh tổng hợp và trình độ sẵn sàng chiến đấu, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ. Tổ chức quản lý, bảo vệ biên giới theo 03 văn kiện pháp lý; đấu tranh ngăn chặn, xử lý nghiêm các hành vi lợi dụng xuất nhập cảnh để vi phạm pháp luật. Tăng cường cảnh giác, tập trung nghiên cứu nắm chắc, đánh giá, dự báo kịp thời, chính xác tình hình, tuyệt đối không chủ quan, không để bị động, bất ngờ, nhất là khu vực biên giới. Duy trì nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu, quản lý chặt chẽ vùng trời, biên giới, nội địa, không gian mạng. Tập trung trấn áp các loại tội phạm và tệ nạn xã hội, kiềm chế gia tăng tội phạm và vi phạm pháp luật, tạo chuyển biến tích cực về trật tự, an toàn xã hội. Nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước về quản lý cư trú, quản lý người nước ngoài, bảo đảm trật tự, an toàn giao thông, phòng, chống cháy, nổ. Đảm bảo việc phân loại án dân sự có điều kiện thi hành và không có điều kiện thi hành chính xác đúng pháp luật; nâng tỷ lệ thi hành án dân sự xong trên tổng số án có điều kiện thi hành cao hơn năm 2021. Chuẩn bị tốt lực lượng, phương tiện, phương án phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai, dịch bệnh, tìm kiếm cứu hộ, cứu nạn. Tiếp tục thực hiện rà phá bom, mìn, vật nổ gắn với tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sỹ trên địa bàn tỉnh.

13. Nâng cao hiệu quả hoạt động đối ngoại phục vụ phát triển kinh tế - xã hội

Triển khai Kế hoạch kết nghĩa hữu nghị giữa các huyện biên giới của tỉnh Hà Giang với các địa phương đối đảng phía Trung Quốc giai đoạn 2021-2025 và Đề án nâng cao hiệu quả hợp tác giữa tỉnh Hà Giang với tỉnh Vân Nam và khu tự trị dân tộc Choang Quảng Tây, Trung Quốc giai đoạn 2020-2025, tầm nhìn 2030. Chủ động, tích cực đưa mối quan hệ hợp tác hữu nghị giữa tỉnh Hà Giang và địa phương các nước đã thiết lập đi vào chiều sâu, thúc đẩy triển khai các nội dung ký kết giữa hai bên. Làm tốt hơn nữa công tác thông tin đối ngoại, ngoại giao văn hóa; bảo hộ công dân; nâng cao nhận thức và ý thức tuân thủ pháp luật cho dân cư khu vực biên giới. Phát huy vai trò của ngoại giao văn hoá, ngoại giao nhân dân; quảng bá hình ảnh văn hóa, lịch sử, bản sắc dân tộc, thiên nhiên, sản phẩm thương hiệu Hà Giang với bạn bè quốc tế để thúc đẩy phát triển du lịch, thương mại.

14. Đẩy mạnh thông tin truyền thông, tạo đồng thuận cao trong xã hội

Tiếp tục tăng cường thông tin truyền thông về phòng, chống dịch bệnh và phục hồi, phát triển kinh tế - xã hội. Chú trọng tuyên truyền, cổ vũ và nhân rộng những mô hình hay, cách làm sáng tạo, gương người tốt, việc tốt. Phối hợp chặt chẽ với Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội, góp phần tạo đồng thuận xã hội, củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc, phấn đấu hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển KTXH đã đề ra.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Hội đồng nhân dân tỉnh giao Ủy ban nhân dân tỉnh; Tòa án nhân dân; Viện kiểm sát nhân dân; các cơ quan, đơn vị liên quan theo chức năng, nhiệm vụ được giao tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết Hội đồng nhân dân tỉnh.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân; các Ban Hội đồng nhân dân; các Tổ Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

3. Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam tỉnh Hà Giang, các tổ chức thành viên của Mặt trận giám sát, tuyên truyền và động viên các tầng lớp nhân dân thực hiện Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Giang Khóa XVIII, Kỳ họp thứ Tư thông qua ngày 03 tháng 12 năm 2021 và có hiệu lực kể từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội; Văn phòng Chính phủ;
- Ban Công tác đại biểu - UBTWQH;
- Bộ Tài chính; Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- TTr Tỉnh ủy; HĐND; UBND; UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh khóa XV;
- Đại biểu HĐND tỉnh khóa XVIII;
- Các Sở, Ban, Ngành, tổ chức chính trị - xã hội tỉnh;
- TTr HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- Báo Hà Giang, Đài PTTH tỉnh;
- Công TTĐT; TT Công báo - tin học tỉnh;
- Lưu: VT.

